

Số/No.: 62 /CVNDS

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 07 năm 2026
Ho Chi Minh City, July 27, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN / DAM SEN WATER PARK CORPORATION
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: DSN
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Số 3 Hòa Bình, P. Bình Thới, TP.HCM/No. 3 Hoa Binh, Binh Thoi Ward, Ho Chi Minh City
- Điện thoại/ *Telephone*: 028.38588418 Fax:
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông Vũ Ngọc Tuấn - Người được ủy quyền CBTT/ *Party authorized to disclose information*
- Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám Đốc/ General Director

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Báo cáo tình hình Quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026 / Report on Corporate Governance in the first half of 2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty 27/07/2026 tại đường dẫn: <https://www.damsenwaterpark.com.vn>

This information was disclosed on the Company's website on July 27, 2026 at: <https://www.damsenwaterpark.com.vn>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/ Attachment documents:

Báo cáo tình hình Quản trị công ty
6 tháng đầu năm 2026 (bản viết)
Report on Corporate Governance
in the first half of 2026 (English version)

Người UQ CBTT
Party authorized to disclose information
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



Vũ Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN**

Số: 58/BC-CVNĐS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Công Viên Nước Đàm Sen
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 3 Hòa Bình, Phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 028.38588418 Fax:
- Email: lienhe@damsenwaterpark.com.vn
- Vốn điều lệ: 120.830.090.000 VND
- Mã chứng khoán: DSN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ-CVNĐS	22/04/2026	1. Đại hội đồng cổ đông thông qua: (i) Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026. (ii) Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT năm 2025. 2. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			3. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc về kết quả thực hiện năm 2025 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026. 4. Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán. 5. Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026. 6. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách doanh nghiệp kiểm toán được lựa chọn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. 7. Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty; HĐQT có trách nhiệm báo cáo và trình ĐHĐCĐ tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027. 8. Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2026. 9. Đại hội đồng cổ đông thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ V (2023-2028). 10. Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT là 02 thành viên, thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028) với danh sách các ứng viên như sau: 1. Bà HIROKO YABE – Ứng cử viên thành viên HĐQT 2. Ông LÊ THANH TRÍ – Ứng cử viên thành viên HĐQT độc lập 11. Đại hội đồng cổ đông công nhận kết quả bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028) theo danh sách ứng viên trên được ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Việt Anh	Chủ tịch HĐQT không điều hành	Từ ngày 28/03/2023	
2	Ông Hoàng Văn Bá	Phó Chủ tịch HĐQT không điều hành	Bầu bổ sung kể từ 30/01/2024	
3	Ông Phương Xuân Thụy	Thành viên HĐQT không điều hành	Từ ngày 28/03/2023	
4	Ông Trần Oanh	Nguyên Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm thành viên độc lập kể từ ngày 24/02/2025	Từ nhiệm TV HĐQT ngày 22/04/2026. ĐHĐCĐ thông qua miễn nhiệm kể từ ngày 22/04/2026.
5	Ông Hirotaka Yabe	Nguyên Thành viên HĐQT không điều hành	Bầu bổ sung kể từ 24/02/2025	Từ nhiệm TV HĐQT ngày 18/03/2026. ĐHĐCĐ thông qua miễn nhiệm kể từ ngày 22/04/2026
6	Bà Hiroko Yabe	Thành viên HĐQT không điều hành	Bầu bổ sung kể từ 22/04/2026	
7	Ông Lê Thanh Trí	Thành viên HĐQT độc lập	Bầu bổ sung kể từ 22/04/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Anh	2/2	100%	
2	Ông Hoàng Văn Bá	2/2	100%	
3	Ông Phương Xuân Thụy	2/2	100%	
4	Ông Trần Oanh	1/2	50%	Từ nhiệm ngày 22/04/2026 và Miễn nhiệm kể từ ngày 22/04/2026
5	Ông Hirotaka Yabe	1/2	50%	Từ nhiệm ngày 18/03/2026 và Miễn nhiệm kể từ ngày 22/04/2026
6	Bà Hiroko Yabe	1/2	50%	Bầu bổ sung kể từ 22/04/2026
7	Ông Lê Thanh Trí	1/2	50%	Bầu bổ sung kể từ 22/04/2026

Ngoài các phiên họp của Hội đồng Quản trị, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản lý, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên bằng văn bản, các hồ sơ lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng Quản trị đã thực hiện giám sát và hỗ trợ hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Thông qua các chủ trương, chiến lược hoạt động kinh doanh tại Công ty, đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, an toàn và đúng quy định của Pháp luật.
- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ chính xác và đúng thời hạn quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

Trong 6 tháng đầu năm HĐQT đã tiến hành 2 cuộc họp định kỳ và 7 lần theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị Quyết/Quyết định của HĐQT như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	11/02/2026	Thông qua nội dung về việc phê duyệt sử dụng phần còn lại của quỹ tiền lương – khoản thưởng hiệu quả kinh doanh năm 2025 Công ty Cổ Phần Công Viên Nước Đầm Sen.	100%
2	01A/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	13/02/2026	Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động công ty Quý 4/2025.	100%
3	02/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	25/02/2026	Thông qua thời gian tổ chức, ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ Phần Công Viên Nước Đầm Sen.	100%
4	03/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	18/03/2026	Thông qua việc tiếp nhận đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT của Ông Hirotaka Yabe.	100%
5	04/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	25/03/2026	Thông qua việc tiếp nhận đơn xin từ nhiệm Thành viên độc lập HĐQT của Ông Trần Oanh.	100%
6	05/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	31/03/2026	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4/2025, năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026. - Thông qua Dự thảo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
7	06/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	10/04/2026	Thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028) tại Đại hội đồng cổ đông thường	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			niên năm 2026 và thực hiện công bố thông tin ứng viên tại ngày 10/04/2026.	
8	07/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	22/04/2026	- Thông qua một số nội dung liên quan đến hoạt động công ty Quý 1 năm 2026. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi khen thưởng cho HĐQT, BKS và CBNV từ quỹ khen thưởng 5% lợi nhuận sau thuế của năm 2025 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.	100%
9	08/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	29/04/2026	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2025 bằng tiền cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCĐ là 40%, đã chi trả tạm ứng 24%, cổ tức còn lại đợt cuối là 16%.	100%
10	09/2026/NQ-HĐQT-CVNĐS	03/06/2026	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC soát xét 6 tháng và kiểm toán BCTC năm 2026.	100%

Các thông báo khác của HĐQT:

1	Ngày	25/02/2026	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
2	Ngày	11/03/2026	Công văn Bổ sung nội dung giải trình chênh lệch lợi nhuận năm 2025 so với cùng kỳ năm trước tại Báo cáo tài chính năm 2025 riêng và hợp nhất đã kiểm toán.
3	Ngày	31/03/2026	CBTT định kỳ v/v Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và đường dẫn xem tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 đã được đăng tải trên website công ty theo đường dẫn https://www.damsenwaterpark.com.vn . Các tài liệu họp sẽ được cập nhật và sửa đổi bổ sung (nếu có) tại đường dẫn nêu trên cho đến khi kết thúc Đại hội 2026
4	Ngày	23/04/2026	CBTT Thông báo Thay đổi nhân sự Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ V (2023-2028) được ĐHĐCĐ thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 số 01/NQ-ĐHĐCĐ-CVNĐS ngày 22/04/2026.
5	Ngày	29/04/2026	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức đợt cuối năm 2025 bằng tiền 16%.
6	Ngày	24/06/2026	CBTT bắt thường ngày 24/06/2026 Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2026 với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (về việc Kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026).



III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026):

Trong kỳ báo cáo, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát như sau:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Bùi Thị Kim Tuyền	Trưởng ban kiểm soát	28/03/2023 – vẫn đang đương nhiệm	Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng; Cử nhân Luật
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	Kiểm soát viên	28/03/2023 – vẫn đang đương nhiệm	Cử nhân kinh tế (tài chính – kế toán)
3	Ông Huỳnh Ngọc Cách	Kiểm soát viên	28/03/2023 – vẫn đang đương nhiệm	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát có tổ chức 3 cuộc họp để thảo luận và thống nhất nội dung các báo cáo sau:

- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm Soát trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4/2025 và năm 2025 của Công ty.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 01/2026.

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Bùi Thị Kim Tuyền	3/3	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	3/3	100%	100%	
3	Ông Huỳnh Ngọc Cách	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- HĐQT tổ chức đầy đủ các cuộc họp HĐQT định kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định; các Nghị quyết ban hành tuân thủ quy định về thẩm quyền và số lượng thành viên tham dự.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị Quyết ĐHĐCĐ, hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.
- Không phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc.
- Hoạt động điều hành đảm bảo minh bạch và đúng quy trình nội bộ.

- Đối với Báo cáo tài chính:

- Ban Kiểm Soát kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính Quý 1/2026 và báo cáo tài

chính 6 tháng đầu năm 2026; giám sát công tác lập, kiểm toán và công bố báo cáo tài chính theo quy định.

- Qua xem xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát nhận thấy:
 - + Báo cáo tài chính được lập phù hợp với các quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành.
 - + Không phát hiện sai sót ảnh hưởng đến tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính.

- Đối với công tác kiểm toán nội bộ và công bố thông tin:

- Công tác kiểm toán nội bộ hoạt động hiệu quả.
- Công ty công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.
- Không ghi nhận vi phạm nào trong việc công bố thông tin.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT, nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc; kiến nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc một số biện pháp quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
- Thường xuyên theo dõi hoạt động của Công ty thông qua việc xem xét các báo cáo bán hàng hàng ngày và báo cáo chi phí.
- Thảo luận và kiến nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2026.

5. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2026 được chi trả đầy đủ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua, đảm bảo đúng quy định và Điều lệ Công ty.

6. Hoạt động khác của BKS:

BKS thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

7. Phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2026:

- Tiếp tục giám sát việc triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.
- Giám sát công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn.
- Tiếp tục theo dõi công tác công bố thông tin và tuân thủ quy định quản trị công ty.

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vũ Ngọc Tuấn	Tổng Giám Đốc	25/10/1963	Cử nhân kinh tế	18/04/2023
2	Ông Nguyễn Quang Trường	Phó Tổng Giám Đốc	01/05/1973	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018
3	Bà Trần Thị Châu Dân	Kế toán trưởng	23/03/1978	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Trần Thị Châu Dân	23/03/1978	Đại học Tài chính – kế toán	08/02/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Trưởng Ban kiểm soát có tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Đính kèm Phụ lục 1
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Trong 6 tháng đầu năm, Công ty phát sinh các giao dịch trọng yếu và số dư với các bên liên quan trong kỳ như sau:

S tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/H ĐQT...thôn g qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ	Cổ đồng lớn – tổ chức liên quan đến NNB	0301074 118; 17/5/202 4; Sở KHĐT TP.HC M (đăng ký lần thứ 14)	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM.	Từ 01/01/20 26 đến 30/06/20 26	Nghị quyết số 13/2025/N Q-HĐQT- CVNĐS ngày 29 tháng 12 năm 2025	1/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 9.898.148 đồng. 2/Chi phí bán hàng: 1.446.759.26 1 đồng. 3/ Chi trả cổ túc: 16.209.736.0 00 đồng.	Ông Trần Việt Anh-CT HĐQT; Ông Hoàng Văn Bá và Ông Phương Xuân Thụy- TV HĐQT; Bà Bùi Thị Kim Tuyền/ Thành viên BKS; Ông Huỳnh Ngọc Cách/ KTT
2	Kenji Yabe	Cổ đồng lớn sở hữu trên 10%			Từ 01/01/20 26 đến 30/06/20 26		Chi trả cổ túc: 5.136.344.00 0 đồng	

S tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/H ĐQT...thôn g qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia (NSI)	Tổ chức liên quan NNB	27/UBC K- GPHĐK D; 15/12/20 06; UBCKN N	Tầng 5, Tòa nhà Samsora, Số 105 Chu Văn An, P. Hà Đông, TP. Hà Nội	Từ 01/01/20 26 đến 30/06/20 26	Nghị quyết số 13/2025/N Q-HĐQT- CVNĐS ngày 29 tháng 12 năm 2025	Chi phí quản lý doanh nghiệp: 53.897.821 đồng	Ông Trần Việt Anh-CT HĐQT là cổ đồng sở hữu trên 10% VĐL NSI

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
Không có									

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT...thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng tổng trị giá	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ	Cổ đông lớn – tổ chức liên quan đến NNB	0301074118; 17/5/2024; Sở KHĐT TP.HCM (đăng ký lần thứ 14)	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM.	Từ 01/01/2026 đến 30/06/2026	Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐQT-CVNĐS ngày 29 tháng 12 năm 2025	1/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 9.898.148 đồng. 2/Chi phí bán hàng: 1.446.759.261 đồng. 3/ Chi trả cổ tức: 16.209.736.000 đồng.	Ông Trần Việt Anh-CT HĐQT; Ông Hoàng Văn Bá và Ông Phương Xuân Thụy-TV HĐQT; Bà Bùi Thị Kim Tuyền/ Thành viên BKS; Ông Huỳnh Ngọc Cách/ KTT

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Đính kèm phụ lục 2
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên,
- Website công ty (để CBTT)
- Lưu: VT, HĐQT.

CHỦ TỊCH HĐQT



PHỤ LỤC 1
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

VII: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 30/06/2026 (Theo danh sách chốt ngày 19/05/2026 của VSDC)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
1	Trần Việt Anh		Chủ Tịch HĐQT					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217c p) tại DSN
2	Hoàng Văn Bá		Phó Chủ tịch HĐQT					30/01/2024		Bầu bổ sung NK V (2023-2028)	Người nội bộ Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217c p) tại DSN
3	Phương Xuân Thụy		Thành viên HĐQT					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
4	Trần Oanh		Nguyên Thành viên HĐQT độc lập					28/03/2023; 24/02/2025	22/04/2026	22/04/2026 miễn nhiệm. Lý do: Từ nhiệm ngày 22/04/2026	
5	HIROTAKE YABE		Nguyên Thành viên HĐQT					24/02/2025	22/04/2026	22/04/2026 miễn nhiệm lý do: Từ nhiệm ngày 18/03/2026	
6	HIROKO YABE		Thành viên HĐQT					22/04/2026		Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028)	Người nội bộ
7	Lê Thanh Trí		Thành viên độc lập HĐQT					22/04/2026		Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028)	Người nội bộ
8	Bùi Thị Kim Tuyền		Trưởng BKS					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ
9	Nguyễn Thị Nguyên		Thành viên BKS					28/03/2023		Bổ nhiệm nhiệm NK V (2023-2028)	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
10	Huỳnh Ngọc Cách		Thành viên BKS					28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023- 2028)	Người nội bộ
11	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc - kiêm Người được UQ CBTT					18/04/2023 (từ 08/02/2018 đến nay) - 25/06/2024		Bổ nhiệm lại NK V (2023- 2028)	Theo GUQ số 62 ngày 25/06/2024, kể từ 25/06/2024 được Ủy quyền làm người CBTT
12	Nguyễn Quang Trường		Phó Tổng Giám Đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty					08/02/2018			Bổ nhiệm Người phụ trách QTCT ngày 13/05/2020
13	Trần Thị Châu Dân		Kế toán Trưởng					08/02/2018			Người nội bộ
14	Đặng Văn Tuyền		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ					07/11/2024		Bổ nhiệm	Người nội bộ
Danh sách về tổ chức/cá nhân liên quan của DSN											

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối liên hệ liên quan với công ty
1	CTCP Dịch vụ Du Lịch Phú Thọ		Không	0301074118	17/05/2024 (đăng ký thay đổi lần 14)	Sở KH&ĐT TP.HCM	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM	28/03/2023 (từ 07/02/2018 đến nay)			Cổ đông lớn- tổ chức liên quan đến NNB
2	KENJI YABE		Không				105-5 Naracho kita - Ku Saitama - City Saitama Pre Japan	28/03/2023		Sở hữu trên 10% DSN	Cổ đông lớn- Người có liên quan NNB
3	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA)		Không	3401189566	24/05/2023	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Thuận (Đăng ký lần 4)	Lô C7-6/1 đường N4, KCN Hàm Kiệm 1, Xã Tuyên Quang, Lâm Đồng	22/10/2019 đến nay			Công ty con
4	CĐCS Công Viên Nước Đầm Sen			311/QĐ-LĐLĐ	27/04/2005	LĐLĐ	Số 3 Hòa Bình, P.Bình Thới, TP.HCM	07/02/2018 đến nay			CĐCS của công ty
Danh sách về tổ chức/cá nhân có liên quan của người nội bộ: Xem tại mục VIII (Phụ lục 2)											

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2026

Chủ tịch HĐQT



Trần Việt Anh

PHỤ LỤC 2
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

VIII: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TY

ĐẾN NGÀY 30/06/2026 (Theo danh sách chốt ngày 19/05/2026 của VSDC)

Mã Chứng khoán: DSN

Tên công ty: Công ty Cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen

Ngày chốt: 30/06/2026

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1	DSN	Trần Việt Anh		Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217 cp) tại DSN
1.01	DSN	Trần Bá Chức			Bố ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.02	DSN	Nguyễn Thị Thu Ngọc			Mẹ ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.03	DSN	Hà Thị Liên			Mẹ vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.04	DSN	Phương Thanh Nhung			Vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.05	DSN	Trần Phương Thành			Con trai	Không					0	0.00%	28/03/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD
1.06	DSN	Trần Phương Thảo			Con gái	Không					0	0.00%	28/03/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
1.07	DSN	Trần Phương Phương			Con gái	Không					0	0.00%	28/03/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD
1.08	DSN	Trần Việt Hà			Em trai	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.09	DSN	Trần Thị Kiều Trang			Em gái	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.10	DSN	Phan Tấn Đạt			Em rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.11	DSN	Nguyễn Thị Thu Hương			Em dâu	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
1.12	DSN	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan	GCNĐK DN					4,052,434	33.54%	28/03/2023			Chủ tịch HĐQT
1.13	DSN	CTCP SAM Holdings			Tổ chức liên quan	ĐKKD					0	0.00%	28/03/2023			Chủ tịch HĐQT
1.14	DSN	Tổng công ty Sản Xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương			Tổ chức liên quan	ĐKKD					0	0.00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
1.15	DSN	Công ty Cổ phần Địa Ốc Sacom			Tổ chức liên quan	ĐKKD					0	0.00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
2	DSN	Hoàng Văn Bá		Phó Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0.00%	30/01/2024		Bầu bổ sung NK V (2023-2028)	Đại diện 50% VCP của Công ty DVDL Phú Thọ (2.026.217 cp) tại DSN
2.01	DSN	Hoàng Văn Tùng			Cha	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.02	DSN	Phạm Thị Năm			Mẹ											Đã mất
2.03	DSN	Hoàng Thị Mai			Chị	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.04	DSN	Hoàng Thị Anh Đào			Chị	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.05	DSN	Hoàng Thị Lê			Em	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.06	DSN	Hoàng Thanh Bình			Em	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.07	DSN	Lê Cao Nhân			Em rể	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.08	DSN	Trần Thị Kiều Vy			Em dâu	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.09	DSN	Hoàng Minh Anh			Con	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.10	DSN	Hoàng Văn Bách			Con	CCCD					0	0.00%	30/01/2024			
2.11	DSN	Công ty CP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan	GCNĐK DN					4,052,434	33.54%	30/01/2024			Thành viên HĐQT kiêm TGD

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
2.12	DSN	Công ty CP Sài Gòn Đà Lạt			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	12/04/2024			Thành viên HĐQT
2.13	DSN	Công ty CP Du lịch Sài Gòn Đồng Hà			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	13/05/2024			Thành viên HĐQT
3	DSN	Phương Xuân Thụy		Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	
3.01	DSN	Phương Xuân Thịnh			Bố ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.02	DSN	Nguyễn Thị Lan			Mẹ ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.03	DSN	Phương Thừa Vũ			Anh trai	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.04	DSN	Phương Quốc Vĩnh			Anh trai	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.05	DSN	Phương Minh Huệ			Chị gái	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.06	DSN	Đỗ Thị Ngọc Hà			Vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.07	DSN	Phương Minh Thái			Con	Căn cước					0	0.00%	28/03/2023			
3.08	DSN	Phương Đỗ Thái Dương			Con	Căn cước					0	0.00%	28/03/2023			
3.09	DSN	Đỗ Ngọc Dũng			Bố vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3.10	DSN	Phạm Thị Huệ			Mẹ Vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.11	DSN	Nguyễn Bá Cảnh			Anh rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.12	DSN	Lê Thị Như Mai			Chị dâu	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
3.13	DSN	Công ty Cp Đầu tư Infinity Group			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
3.14	DSN	Công ty Cổ phần Sacom Tuyền Lâm			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	28/03/2023			Chủ tịch HĐQT
3.15	DSN	Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan	GCNĐK DN					4,052,434	33.54%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
3.16	DSN	Công ty Cổ phần SJ Group			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
3.17	DSN	Công ty Cổ phần SAM Holdings			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	28/03/2023			Thành viên HĐQT
4	DSN	Trần Oanh		Nguyên Thành viên HĐQT độc lập		CCCD					0	0.00%	28/03/2023; 24/02/2025	22/04/2026	22/04/2026 miễn nhiệm. Lý do: Từ nhiệm ngày 22/04/2026	

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
4.01	DSN	Trần Văn Hoạch			Bố đẻ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.02	DSN	Nguyễn Thị Thành			Mẹ đẻ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.03	DSN	Cao Thế Tâm			Bố vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		Đã mất
4.04	DSN	Nguyễn Thị Oanh			Mẹ Vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.05	DSN	Cao Thị Thu Anh			Vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.06	DSN	Trần Tuấn Linh			Con trai	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.07	DSN	Trần Bảo Anh			Con gái	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.08	DSN	Trần Tuấn Minh			Con trai	Không					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		Con còn nhỏ chưa có CCCD
4.09	DSN	Trần Thị Lan			Chị gái	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.10	DSN	Cao Hồng Giang			Anh rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.11	DSN	Trần Thị Thanh Huệ			Em gái	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.12	DSN	Nguyễn Tiến Dũng			Em rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		
4.13	DSN	Công ty CP Đầu tư Infinity Group			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		Phó TGD thường trực
4.14	DSN	Công ty Cổ phần SJ Group			Công ty liên quan	GCNĐK DN					0	0.00%	28/03/2023	22/04/2026		Phó TGD

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
5	DSN	HIROTAKA YABE		Nguyên Thành viên HĐQT	Người nội bộ	Hộ chiếu					0	0.00%	24/02/2025	22/04/2026	22/04/2026 miễn nhiệm lý do: Từ nhiệm ngày 18/03/2026	Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Ông Kenji Yabe 1.284.086 cp chiếm tỷ lệ 10,63% VDL
5.01	DSN	KENJI YABE			Ba ruột	Hộ chiếu					1,284,086	10.63%	24/02/2025	22/04/2026		Cổ đông lớn
5.02	DSN	HIROKO YABE			Mẹ ruột	Hộ chiếu					0	0.00%	24/02/2025	22/04/2026		
5.03	DSN	KANNA YABE			Em gái	Hộ chiếu					0	0.00%	24/02/2025	22/04/2026		
6	DSN	HIROKO YABE		Thành viên HĐQT	Người nội bộ	Hộ Chiếu					0	0,00%	22/04/2026		Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028)	
6.1	DSN	HIROKAZU HOSOYA		-	Ba ruột	-					0	0,00%	22/04/2026			Đã mất vào ngày 09/07/2011

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
6.2	DSN	SACHIKO HOSOYA		-	Mẹ ruột	-					0	0,00%	22/04/2026			Đã mất vào ngày 11/07/2024
6.3	DSN	MICHIO HOSOYA		-	Anh/em trai ruột	-					0	0,00%	22/04/2026			
6.4	DSN	YOKO HOSOYA		-	Chị/em dâu	-					0	0,00%	22/04/2026			
6.5	DSN	YUTAKA SERIZAWA		-	Anh/E m trai ruột	-					0	0,00%	22/04/2026			
6.6	DSN	IKUE SERIZAWA		-	Chị/em m dâu	-					0	0,00%	22/04/2026			
6.7	DSN	KENJI YABE			Chồng	Hộ Chiếu					1.284.086	10,63%	22/04/2026			Cổ đông lớn
6.8	DSN	HIROTAKE YABE		Nguyên Thành viên HĐQT	Con trai	Hộ Chiếu					0	0,00%	22/04/2026			
6.9	DSN	KANNA YABE		-	Con gái	Hộ Chiếu					0	0,00%	22/04/2026			
6.10	DSN	Công ty Cổ phần Y khoa Jueikai		-	Công ty liên quan	Giấy ĐKKD					0	0,00%	22/04/2026			Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
7	DSN	Lê Thanh Trí		Thành viên độc lập HĐQT		CCCD					0	0.00%	22/04/2026		Bầu cử bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ V (2023-2028)	
7.01	DSN	Lê Thanh Xuân			Ba ruột	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			
7.02	DSN	Phan Ngọc Mai			Mẹ ruột						0	0.00%	22/04/2026			Đã mất năm 2012
7.03	DSN	Nguyễn Văn Sinh			Ba vợ	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			
7.04	DSN	Nguyễn Thị Mỹ Oanh			Mẹ vợ	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			Đã mất năm 2022
7.05	DSN	Nguyễn Thị Anh Phương			Vợ	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			
7.06	DSN	Lê Thanh Sang			Em trai	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			
7.07	DSN	Nguyễn Ngọc Phượng			Em dâu	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			
7.08	DSN	Lê Minh Quang			Con trai	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			
7.09	DSN	Lê Nguyễn Minh Như			Con gái	CCCD					0	0.00%	22/04/2026			
8	DSN	Bùi Thị Kim Tuyền		Trưởng BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	
8.01	DSN	Bùi Tư			Bố ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
8.02	DSN	Nguyễn Thị Quyên			Mẹ ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.03	DSN	Đỗ Thị Mai Nhung			Mẹ chồng	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.04	DSN	Hoàng Văn Huy			Ba chồng											Đã mất từ năm 2012
8.05	DSN	Hoàng Giang			Chồng	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.06	DSN	Hoàng Nam Hưng			Con ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.07	DSN	Hoàng Nam Vinh			Con ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.08	DSN	Bùi Thị Kim Oanh			Em ruột	CCCD					2	0.00%	28/03/2023			
8.09	DSN	Tô Quốc An			Em rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.10	DSN	Bùi Thị Bích Thảo			Em ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.11	DSN	Bùi Hoàng Phương			Em ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.12	DSN	Bùi Thiên Ngân			Em ruột	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
8.13	DSN	CTCP Dịch vụ Du lịch Phú Thọ			Công ty liên quan	GCNĐK DN					4,052,434	33.54%	26/06/2026			Thành viên BKS
8.14	DSN	CTCP Đầu Tư và khoáng Sản Vico Quảng Trị			Công ty liên quan	GCN ĐKKD					0	0.00%	26/06/2026			Thành viên BKS

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
9	DSN	Nguyễn Thị Nguyên		Thành viên BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	
9.01	DSN	Nguyễn Văn Mến			Cha	CMND					0	0.00%	28/03/2023			Mất 2016
9.02	DSN	Nguyễn Thị Lịch			Mẹ	CMND					0	0.00%	28/03/2023			Mất 2015
9.03	DSN	Nguyễn Quốc Long			Chồng	CCCD					1,716	0.01%	28/03/2023			
9.04	DSN	Nguyễn Quốc Quỳnh Hương			Con	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.05	DSN	Nguyễn Thảo Nguyên			Con	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.06	DSN	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Chị	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.07	DSN	Nguyễn Văn Phúc			Em	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.08	DSN	Nguyễn Thị Đức			Em	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.09	DSN	Nguyễn Thị Hồng Nga			Em	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.10	DSN	Nguyễn Văn Ba			Bố chồng	CMND					0	0.00%	28/03/2023			Mất 2011
9.11	DSN	Nguyễn Thị Yến			Mẹ chồng	CMND					0	0.00%	28/03/2023			Mất 2014
9.12	DSN	Phạm Xuân Biên			Anh rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.13	DSN	Đặng Mộng Lan			Em dâu	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.14	DSN	Châu Chí Hải			Em rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
9.15	DSN	Trương Văn Tây			Em rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
9.16	DSN	Nguyễn Lê Quốc Khánh			Con rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10	DSN	Huỳnh Ngọc Cách		Thành viên BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023		Bổ nhiệm NK V (2023-2028)	
10.01	DSN	Huỳnh Cang			Bố	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.02	DSN	Trương Thị Hiếu			Mẹ							0.00%	28/03/2023			Mất năm 2021
10.03	DSN	Nguyễn Thị Thanh Vinh			Vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.04	DSN	Huỳnh Nhật Nguyên			Con	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.05	DSN	Huỳnh Nhật Khánh Linh			Con	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.06	DSN	Huỳnh Thị Trang			Chị	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.07	DSN	Huỳnh Thị Hoa			Em	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.08	DSN	Huỳnh Ngọc Đức			Em	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.09	DSN	Huỳnh Thị Nga			Em	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.10	DSN	Huỳnh Ngọc Phúc			Em	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.11	DSN	Nguyễn Văn Ái			Bố vợ							0.00%	28/03/2023			Mất năm 2008
10.12	DSN	Đào Thị Hồng Vân			Mẹ vợ	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
10.13	DSN	Trần Đình Trọng			Anh rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.14	DSN	Hoàng Thành			Em rể	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.15	DSN	Trần Thị Mỹ Cảnh			Em dâu	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
10.16	DSN	Phan Thụy Bảo Khánh			Em dâu	CCCD					0	0.00%	28/03/2023			
11	DSN	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc - kiêm Người được UQ CBTT	Người nội bộ	CCCD					7,550	0.06%	18/04/2023 (từ 08/02/2018 đến nay) - 25/06/2024		Bổ nhiệm lại NK V (2023-2028)	Theo GUQ số 62 ngày 25/06/2024, kể từ 25/06/2024 được Ủy quyền làm người CBTT
11.01	DSN	Nguyễn Thị Như Chi			Vợ	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.02	DSN	Vũ Ngọc Lăng			Bố	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.03	DSN	Đinh Thị Iêng			Mẹ	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.04	DSN	Vũ Tiến Phong			Em	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.05	DSN	Vũ Xuân Vinh			Em	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.06	DSN	Vũ Xuân Quang			Em	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
11.07	DSN	Vũ Duy Tân			Em	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.08	DSN	Vũ Thị Tố Uyên			Em	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.09	DSN	Vũ Thị Hồng Nhung			Em	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.10	DSN	Vũ Hoàng Phương Nghi			Con gái	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.11	DSN	Vũ Hoàng Tuấn Kiệt			Con trai	CCCD					0	0.00%	18/04/2023			
11.12	DSN	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA)			Công ty con	GCNĐK DN					0	0.00%	18/04/2023		Thay đổi NDDPL	Chủ tịch HĐQT
12	DSN	Nguyễn Quang Trường		Phó Tổng Giám Đốc kiêm Người phụ trách quản trị công ty	Người nội bộ	CCCD					15,730	0.13%	08/02/2018			Bổ nhiệm Người phụ trách QTCT ngày 13/05/2020
12.01	DSN	Văn Thái Bảo Vi			Vợ	CCCD					0	0.00%	08/02/2018			
13	DSN	Trần Thị Châu Dân		Kế toán Trưởng	Người nội bộ	CCCD					1,075	0.01%	08/02/2018			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
13.01	DSN	Trần Xuân Trịnh			Cha	CCCD					0	0.00%	08/02/2018			Đã mất 05.2026
13.02	DSN	Lê Thị Châu			Mẹ	CCCD					0	0.00%	08/02/2018			
13.03	DSN	Hà Quốc Lợi			Chồng	CCCD					0	0.00%	08/02/2018			
13.04	DSN	Hà Trần An Nhiên			Con	Không					0	0.00%	08/02/2018			Con còn nhỏ chưa có CCCD
13.05	DSN	Hà Trần Mộc Nhiên			Con	Không					0	0.00%	08/02/2018			Con còn nhỏ chưa có CCCD
13.06	DSN	Trần Vũ Linh			Em	CCCD					0	0.00%	08/02/2018			
13.07	DSN	Trần Thị Châu Khánh			Em	CCCD					0	0.00%	08/02/2018			
14	DSN	Đặng Văn Tuyền		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ	Người nội bộ	CCCD					0	0%	07/11/2024		Bổ nhiệm	
14.01	DSN	Đặng Văn Lưu			Bố	CCCD					0	0%	07/11/2024			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
14.02	DSN	Nguyễn Thị Huyền			Mẹ	CCCD					0	0%	07/11/2024			
14.03	DSN	Đặng Văn Chiến			Anh	CCCD					0	0%	07/11/2024			
14.04	DSN	Nguyễn Thị Như Nguyệt			Chị dâu	CCCD					0	0%	07/11/2024			
14.05	DSN	Công ty Cổ phần Địa Ốc Sacom			Tổ chức có liên quan	ĐKKD					0	0%	07/11/2024			Thành viên BKS

Danh sách về tổ chức/cá nhân liên quan của DSN

1	DSN	CTCP Dịch vụ Du Lịch Phú Thọ		Không	Tổ chức liên quan	ĐKKD	0301074118	17/05/2024 (đăng ký thay đổi lần 14)	Sở KH&ĐT TP.HC M	Số 3 Đường Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM	4,052,434	33.54%	28/03/2023 (từ 07/02/2018 đến nay)			Cổ đông lớn-tổ chức liên quan đến NNB
2	DSN	KENJI YABE		Không	cá nhân liên quan	Hộ chiếu	TT2670556	25/11/2022	JAPAN	105-5 Naracho Kita - Ku Saitama - City Saitama Pre Japan	1,284,086	10.63%	28/03/2023		Sở hữu trên 10% DSN	Cổ đông lớn-Người có liên quan NNB

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) (**)
3	DSN	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lotus Aroma (ALOTA)		Không	Công ty con	GCNĐK DN	3401189566	22/12/2025	Sở Tài Chính Tỉnh Bình Thuận (Đăng ký thay đổi lần 5)	Lô C7-6/1 đường N4, KCN Hàm Kiệm 1, Xã Tuyên Quang, Lâm Đồng	0	0.00%	22/10/2019 đến nay			
4	DSN	CĐCS Công Viên Nước Đầm Sen			Tổ chức liên quan	QĐ	311/QĐ-LĐLĐ	27/04/2005	LĐLĐ	Số 3 Hòa Bình, Phường Bình Thới, TP.HCM	6,009	0.05%	07/02/2018 đến nay			CĐCS của công ty

Ghi chú: (*) Tại cột Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ: là số lượng cổ phần Sở hữu cá nhân không bao gồm đại diện sở hữu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2026

Chủ tịch HĐQT



Trần Việt Anh